

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận kết quả bài thi và cấp Chứng chỉ
Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản khóa III năm 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định tổ chức thi và cấp Chứng chỉ Ứng dụng Công nghệ thông tin;

Căn cứ Nghị quyết số 361/NQ-HĐTĐHTTr ngày 29/4/2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào; Nghị quyết số 613/NQ-HĐTĐHTTr ngày 18/8/2022 của Hội đồng Trường Đại học Tân Trào sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào; Nghị quyết số 719/NQ-HĐTĐHTTr ngày 17/7/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào; Nghị quyết số 851/NQ-HĐTĐHTTr ngày 19/8/2025 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào;

Căn cứ Quyết định số 654/QĐ-ĐHTTr ngày 31/8/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào ban hành Quy định tổ chức thi và cấp Chứng chỉ Ứng dụng Công nghệ thông tin;

Căn cứ Quyết định số 294/QĐ-ĐHTTr ngày 05/3/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào thành lập Hội đồng thi Chứng chỉ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản khóa III năm 2026;

Căn cứ kết quả bài thi Chứng chỉ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản do Ban Chấm thi, Hội đồng thi Chứng chỉ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản khóa III năm 2026 chấm;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng thi Chứng chỉ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản Trường Đại học Tân Trào khóa III năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả bài thi và cấp Chứng chỉ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản cho 70 học viên đã tham gia kỳ thi sát hạch do Hội đồng thi Chứng chỉ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản Trường Đại học Tân Trào khóa III năm 2026 tổ chức (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Các ông (bà) Giám đốc Trung tâm Tin học - Ngoại ngữ - Thư viện và Phát triển nghề nghiệp, trưởng các đơn vị và những học viên nói tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Lãnh đạo trường;
- Như điều 2 (t/h);
- Lưu: VT, TT TH-NN-TV và PTNN (Hường).

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Minh Anh Tuấn

**DANH SÁCH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ BÀI THI
VÀ CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN
KHÓA III NĂM 2026**

*(Kèm theo Quyết định số: 337/QĐ-ĐHTTr ngày 18/3/2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào)*

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả
					TN	TL	
1	Đào Thị	An	13/12/1984	Tuyên Quang	5.25	5.00	Đạt
2	Hoàng Thị	Chuyên	28/05/1992	Tuyên Quang	5.75	5.50	Đạt
3	Hoàng Thị Thu	Chuyên	16/08/1993	Tuyên Quang	5.25	5.00	Đạt
4	Hoàng Thị	Cương	12/05/1987	Tuyên Quang	5.25	5.00	Đạt
5	Hà Thị	Đắc	16/09/1994	Tuyên Quang	6.00	5.50	Đạt
6	Ma Thị	Đàm	28/05/1987	Tuyên Quang	5.75	5.50	Đạt
7	Nguyễn Thị	Đàn	06/02/1992	Hà Giang	5.25	5.50	Đạt
8	Mai Thị Bích	Đào	08/08/1991	Tuyên Quang	6.50	5.00	Đạt
9	Nguyễn Tiến	Đạt	27/06/1983	Tuyên Quang	7.00	8.00	Đạt
10	Trần Ngọc	Đức	07/02/1995	Tuyên Quang	5.50	5.50	Đạt
11	Hoàng Anh	Dũng	10/11/2003	Tuyên Quang	5.00	5.50	Đạt
12	Nguyễn Thị	Duyên	05/01/1993	Tuyên Quang	5.50	5.50	Đạt
13	Lý Thị	Duyễn	26/12/1992	Tuyên Quang	6.75	5.50	Đạt
14	Thạch Thu	Hà	03/09/1994	Tuyên Quang	5.25	5.00	Đạt
15	Đào Thị	Hằng	10/04/1989	Tuyên Quang	6.00	5.50	Đạt
16	Ma Thanh	Hằng	23/12/2002	Tuyên Quang	6.75	5.00	Đạt
17	Nguyễn Thu	Hiền	14/12/1994	Tuyên Quang	6.75	7.00	Đạt
18	Hoàng Thị	Hồng	01/11/1990	Tuyên Quang	6.50	5.00	Đạt
19	Ma Thị	Huế	05/10/1993	Tuyên Quang	5.00	6.50	Đạt
20	Bùi Thị	Hương	11/10/1993	Tuyên Quang	5.00	6.00	Đạt

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả
					TN	TL	
21	Đặng Thị Lan	Hương	20/05/1987	Tuyên Quang	5.75	5.00	Đạt
22	Hoàng Thu	Hương	01/08/2004	Tuyên Quang	6.25	5.50	Đạt
23	Phạm Thị	Huyền	09/11/1981	Cao Bằng	6.25	5.00	Đạt
24	Hoàng Thị	Huyền	25/09/1993	Tuyên Quang	5.75	5.50	Đạt
25	Nguyễn Thị	Lê	14/02/1987	Tuyên Quang	5.00	5.50	Đạt
26	Hoàng Thị	Lê	06/10/1991	Tuyên Quang	8.00	8.50	Đạt
27	Ma Thị Nhật	Lệ	15/06/1993	Tuyên Quang	6.50	5.00	Đạt
28	Nịnh Thị	Lịch	10/09/1994	Tuyên Quang	7.75	5.50	Đạt
29	Nguyễn Thị Bích	Liên	25/08/1983	Tuyên Quang	8.00	8.50	Đạt
30	Trương Thị	Liều	01/08/1994	Tuyên Quang	5.00	6.00	Đạt
31	Âu Thị Thảo	Linh	04/08/1996	Tuyên Quang	5.75	8.00	Đạt
32	Phạm Thị Thùy	Linh	02/06/1991	Phú Thọ	9.00	9.50	Đạt
33	Cao Hạnh	Ly	29/01/2003	Tuyên Quang	8.00	6.50	Đạt
34	Ma Thị Thiên	Lý	03/04/1986	Tuyên Quang	5.50	5.00	Đạt
35	Bàn Thị	Lý	04/01/1973	Tuyên Quang	5.00	8.00	Đạt
36	Hoàng Thị Quế	Mai	30/01/1989	Tuyên Quang	9.50	9.50	Đạt
37	Ma Thị	Mạnh	12/11/1992	Tuyên Quang	8.75	5.50	Đạt
38	Vi Thị	Mến	02/09/1990	Tuyên Quang	8.00	5.50	Đạt
39	Nguyễn Phương	Nga	17/02/1996	Tuyên Quang	5.75	6.00	Đạt
40	Đặng Quỳnh	Ngân	21/06/2004	Tuyên Quang	6.75	6.50	Đạt
41	Lưu Thị	Nghiệp	26/01/1990	Cao Bằng	7.00	5.00	Đạt
42	Nguyễn Bảo	Ngọc	18/11/1995	Tuyên Quang	8.75	6.00	Đạt
43	Bùi Thị Minh	Nguyệt	05/01/2004	Tuyên Quang	8.50	5.00	Đạt
44	Quan Thị	Nhung	14/04/1995	Tuyên Quang	8.50	5.00	Đạt

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả
					TN	TL	
45	La Thị	Niềm	15/07/1987	Tuyên Quang	5.75	5.50	Đạt
46	Lâm Kiều	Oanh	05/01/2004	Tuyên Quang	7.25	5.50	Đạt
47	Hà Thị	Phương	24/03/1995	Tuyên Quang	8.25	5.00	Đạt
48	Sùng Ly	Phương	06/03/2005	Điện Biên	7.75	6.00	Đạt
49	Vũ Văn	Quyết	17/08/1989	Tuyên Quang	9.00	9.50	Đạt
50	Hoàng Thị	Son	22/12/1993	Tuyên Quang	6.50	5.50	Đạt
51	Hoàng Thị	Thắm	19/06/1990	Tuyên Quang	5.75	5.00	Đạt
52	Hoàng Thị	Thanh	29/10/1986	Tuyên Quang	7.00	6.00	Đạt
53	Nguyễn Thị Bích	Thảo	10/12/1989	Tuyên Quang	6.50	5.50	Đạt
54	Hoàng Thu	Thảo	08/02/1995	Tuyên Quang	7.50	6.00	Đạt
55	Nguyễn Ngọc	Thiện	08/09/2005	Hà Giang	8.00	9.50	Đạt
56	Nguyễn Thị Bích	Thủy	01/10/1994	Tuyên Quang	6.75	5.50	Đạt
57	Lã Thị	Thúy	01/04/1991	Tuyên Quang	7.75	6.00	Đạt
58	Nguyễn Thị	Thúy	02/03/1985	Tuyên Quang	7.50	5.50	Đạt
59	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	08/07/1993	Tuyên Quang	8.75	5.00	Đạt
60	Đông Thị	Trang	27/11/1984	Bắc Kạn	6.75	5.50	Đạt
61	Hoàng Thị	Trang	05/02/1994	Tuyên Quang	8.25	5.50	Đạt
62	Vũ Quang	Tùng	20/09/2005	Tuyên Quang	8.75	6.00	Đạt
63	Hoàng Thị	Tươi	05/03/1992	Tuyên Quang	7.25	5.00	Đạt
64	Bùi Minh	Tuyền	30/09/1995	Tuyên Quang	7.25	5.50	Đạt
65	Khoàng Thị	Uyên	10/05/2005	Điện Biên	6.75	6.00	Đạt
66	Bàn Thị	Vân	25/12/1991	Tuyên Quang	7.00	5.50	Đạt
67	Lò Thị Thanh	Vân	24/10/2005	Son La	9.00	6.00	Đạt
68	Nguyễn Trung	Việt	25/07/2000	Tuyên Quang	8.75	6.00	Đạt

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả
				TN	TL	
69	Lò Thị Vọng	28/01/1986	Sơn La	7.25	5.50	Đạt
70	Nguyễn Thị Xuyên	13/03/1993	Tuyên Quang	5.75	6.00	Đạt

(Ấn định danh sách có 70 học viên)